

Tái cấu trúc DNNN: Quan trọng là hoàn thiện khung chính sách

Đổi mới DNNN là công tác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, liên tục trong 20 năm qua, đặc biệt là trong 10 năm trở lại đây. Giai đoạn 2012-2015, vấn đề đổi mới toàn diện (tái cấu trúc – TCT) các DNNN càng là vấn đề cấp bách, cần sự phối hợp chặt chẽ và quyết tâm thực hiện của tất cả các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp. Tạp chí Công nghiệp đã có cuộc trao đổi với ông Nguyễn Trọng Dũng – Vụ trưởng Vụ Đổi mới Doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ xung quanh vấn đề này. Trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.



Ông Nguyễn Trọng Dũng

PV: Thưa ông, tại sao trong TCT nền kinh tế, TCT DNNN lại được đánh giá là khó khăn nhất?

Ông Nguyễn Trọng Dũng: Tới nay, các doanh nghiệp được tiến hành TCT chủ yếu là những doanh nghiệp có qui mô rất lớn, hoạt động theo mô hình công ty mẹ - con, bao gồm cả các tập đoàn, tổng công ty (Tcty) nhà nước mà từ trước đến nay, Nhà nước vẫn giữ 100% vốn. Đây là những doanh nghiệp có nhiều lao động, khối lượng tài sản lớn, vốn lớn, nợ lớn, quan hệ tài chính phức tạp. Do đó, để TCT sẽ cần thận trọng, kỹ càng hơn.

Bên cạnh đó, hiện tại, nền kinh tế cả thế giới và Việt Nam đều đang gặp nhiều khó khăn, khủng hoảng tài chính tiền tệ lan sang Việt Nam, nền kinh tế chưa được khắc phục và chưa có dấu hiệu phục hồi, nên việc phát hành cổ phiếu lần đầu (IPO) khi cổ phần hóa (CPH) doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn. Để các tập đoàn, Tcty nhà nước tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính, phải thoái vốn, chuyển nhượng vốn nhưng khó tìm người mua. Còn nếu chuyển giao luôn phần vốn đó

thì lại vướng vì theo Luật Doanh nghiệp, các công ty TNHH một thành viên không được giảm vốn điều lệ.

Mặt khác, TCT lần này là sự đổi mới, sắp xếp toàn diện hơn, triệt để hơn như việc sắp xếp lại các doanh nghiệp theo lĩnh vực ngành nghề, nhưng không phân biệt cấp, cơ quan quản lý, địa phương hay trung ương, sẽ động chạm đến lợi ích của các bộ, ngành, địa phương, cơ quan khác nhau nên sẽ gặp nhiều khó khăn.

PV: Vậy, lộ trình cho việc TCT các DNNN sẽ như thế nào? Những đối tượng nào sẽ là đối tượng ưu tiên trong giai đoạn 2012-2015, thưa ông?

Ông Nguyễn Trọng Dũng: Việc TCT các DNNN sẽ được tiến hành đồng thời ở tất cả các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, Tcty nhà nước từ năm 2012-2015. Trong đó, năm 2012 sẽ là năm tập trung cho việc hoàn thiện cơ chế chính sách, tạo khung pháp lý cho việc TCT và phê duyệt các đề án TCT; các bộ, ngành địa phương, các tập đoàn, Tcty nhà nước, DNNN phải khẩn trương

xây dựng đề án TCT theo chỉ đạo của Chính phủ, trình các cấp phê duyệt ngay trong quý I/2012. Sau khi phê duyệt, sẽ được triển khai ngay từ quý III/2012. Nhiệm vụ 2012-2015 là tổ chức thực hiện đề án TCT đã được Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương phê duyệt. Ngay từ năm 2011 đến những tháng đầu năm 2012, việc tiến hành phân loại và thực hiện sắp xếp các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước đã được triển khai thực hiện.

Thực hiện theo phương án này, sau năm 2015, cả nước còn 692 doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, được tổ chức thành 44 tập đoàn, Tcty nhà nước với 150 công ty con 100% vốn (10 tập đoàn, 05 Tcty 91, 26 Tcty thuộc Bộ, 03 Tcty thuộc địa phương), 387 doanh nghiệp độc lập thuộc địa phương, 111 doanh nghiệp độc lập thuộc bộ. Khi đó có 48 tỉnh, thành phố chỉ còn doanh nghiệp hoạt động công ích, xổ số kiến thiết, môi trường đô thị, thoát nước, công ty nông, lâm nghiệp. Khoảng 573 doanh nghiệp sẽ được CPH, còn lại sẽ thực hiện giao, bán hoặc giải thể, phá sản.

TCT DNNN, trọng tâm và ưu tiên hàng đầu sẽ là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước (11 tập đoàn kinh tế, 10 Tcty 91 và 80 Tcty 90), đây là những doanh nghiệp quy mô lớn và rất lớn, chiếm 90% tổng số vốn nhà nước hiện có ở các DNNN.

PV: Theo ông, việc TCT cần sự vào cuộc như thế nào của các cơ quan quản lý và doanh nghiệp để đạt hiệu quả như mong đợi?

Ông Nguyễn Trọng Dũng: Để TCT DNNN thành công, đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, đồng bộ, sự phối hợp chặt chẽ ở tất cả các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn, Tcty nhà nước, sự thống nhất từ trung ương đến địa phương. Cơ chế, chính sách phải mạch lạc, rõ ràng và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thì mới thực hiện được, nếu không khi triển khai sẽ vướng, lại phải chờ đợi bổ sung sửa đổi sẽ rất mất thời gian.

Các cơ quan, đơn vị được Chính phủ giao thực hiện sẽ phải hoàn thiện khung chính sách tập trung vào: Cơ chế chính sách để doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, hoạt động theo cơ chế thị trường, bình đẳng với doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác; Cơ chế chính sách thúc đẩy tái cơ cấu DNNN; Hoàn thiện thể chế quản lý của chủ sở hữu nhà nước đối với DNNN; Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của Tcty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) với vị trí là doanh nghiệp đặc thù. Nâng cao năng lực quản lý đầu tư, tài chính của SCIC.

Tất nhiên, điều đó không có nghĩa là cứ phải chờ cơ chế, chính sách đầy đủ rồi mới thực hiện mà chủ trương là phải quyết tâm làm, vướng đến đâu giải quyết đến đấy, kể cả làm thí điểm. Cần tiến hành khẩn trương quyết liệt. Trong tổ chức thực hiện, cần xác định trách nhiệm rõ ràng giữa các bộ, ngành,

địa phương, doanh nghiệp trong TCT, có những biện pháp động viên khen thưởng kịp thời, đồng thời có cả biện pháp chế tài xử phạt nếu không thực hiện TCT theo lộ trình đã được Chính phủ phê duyệt.

PV: Trong TCT DNNN, nổi cộm là những tồn tại về tài chính. Vấn đề này sẽ được giải quyết như thế nào, thưa ông?

Ông Nguyễn Trọng Dũng: Chính phủ đã có chủ trương thống nhất từ trước đến nay trong quá trình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, cũng như trong TCT lần này là giải quyết một cách triệt để các tồn tại về tài chính của các doanh nghiệp trong quá trình TCT, như xử lý nợ trong nước, nước ngoài, nợ ngân hàng và các tổ chức khác, thể hiện tại Nghị định 69/2002/NĐ-CP ngày 12/7/2002 về Quản lý và xử lý nợ tồn đọng đối với DNNN, nghị định về chuyển các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần, hay quy định về bán doanh nghiệp, giải thể, phá sản. Về nguyên tắc, Chính phủ sẽ phải giải quyết triệt để những vướng mắc, khó khăn, những tồn tại của DNNN trước đây, sao cho doanh nghiệp khi được chuyển đổi sang mô hình quản lý mới được trong sạch, lành mạnh về tài chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động.

Theo các quy định này, tùy từng trường hợp cụ thể sẽ được giãn nợ, khoan nợ, xóa nợ, hoặc xóa lãi ngân hàng, nợ thuế. Nguồn vốn có thể lấy từ vốn Nhà nước ở doanh nghiệp sau khi định giá lại để CPH, giao, bán, giải thể, phá sản. Hoặc có thể từ nguồn quỹ hỗ trợ sắp xếp đổi mới doanh nghiệp đã được hình thành trong quá trình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp trước đây, nằm ở SCIC, ở các tập đoàn, Tcty nhà nước.

PV: Thưa ông, để TCT, Chính phủ đã phải làm rất nhiều việc.

Vậy làm thế nào để đảm bảo doanh nghiệp đó sẽ hoạt động có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn?

Ông Nguyễn Trọng Dũng: Thực ra, tất cả các doanh nghiệp từ trước đến nay sau sắp xếp lại đều hoạt động có hiệu quả, đặc biệt là các doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, trừ một số ít hoạt động không hiệu quả là do một số nguyên nhân:

- Một số doanh nghiệp không được xử lý dứt điểm những tồn tại về tài chính, vẫn phải gánh nợ của DNNN trước đây, nên khi hoạt động gặp khó khăn.

- Một số doanh nghiệp có qui mô quá nhỏ, lại hoạt động trong lĩnh vực ngành nghề có nhiều doanh nghiệp nên bị cạnh tranh khốc liệt.

Do đó, để đảm bảo các DNNN sau TCT hoạt động có hiệu quả, thì khi chuyển đổi phải giải quyết triệt để về tài chính, không để gánh vác các tồn tại, khó khăn về tài chính của DNNN trước đây, đảm bảo sự lành mạnh về tài chính cho doanh nghiệp.

Có các chính sách, khuôn khổ pháp lý tạo điều kiện cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế hoạt động thuận lợi và bình đẳng. Các doanh nghiệp sau chuyển đổi hoạt động bình đẳng với các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước trong các lĩnh vực, từ tiếp cận nguồn vốn, tiếp cận đất đai, hoạt động xuất nhập khẩu đến các khung pháp lý cho doanh nghiệp hoạt động.

Có các giải pháp vừa khuyến khích vừa yêu cầu các doanh nghiệp sau TCT phải đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo phương pháp quản trị tiên tiến nhất, để nâng cao hiệu quả hoạt động cũng như sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

PV: Trân trọng cảm ơn ông!

Hồ Nga (thực hiện)